

Số: 2410 /KH-UBND

Bình Thuận, ngày 04 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2023

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Quyết định số 3421/QĐ-BYT ngày 28/7/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Thông tư số 38/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định danh mục bệnh truyền nhiễm, phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc, trong đó có các vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

- Thông tư số 05/2020/TT-BYT ngày 03/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2018/TT-BYT ngày 18/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin.

- Công văn số 2053/VSDTTU-TCQG ngày 12/9/2022 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc đăng ký số liệu đối tượng Tiêm chủng mở rộng năm 2023.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Duy trì và nâng cao chất lượng, tỷ lệ tiêm chủng các loại vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng; không chế hiệu quả các bệnh truyền nhiễm có vắc xin bảo vệ ở trẻ em; bảo vệ thành quả thanh toán bệnh Bạch liệt, duy trì loại trừ bệnh Uốn ván sơ sinh trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu tiêm chủng (Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm).

- Tỷ lệ trẻ <1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin trên quy mô huyện đạt > 95%.

- Tỷ lệ phụ nữ có thai tiêm đủ liều vắc xin Uốn ván đạt > 85%.

- Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm gan B trong vòng 24 giờ đầu sau sinh đạt > 80%.
- Trẻ em 18 tháng tuổi: Đảm bảo > 95% được tiêm vắc xin Sởi - Rubella, ≥ 90% được tiêm mũi DPT (vắc xin Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván).
- Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản cho trẻ từ 1 đến 5 tuổi đạt >90%.
- Tỷ lệ tiêm vắc xin IPV1 (Vắc xin bại liệt bất hoạt dùng đường tiêm) cho trẻ 5 tháng tuổi đạt >90%.
- Tỷ lệ tiêm vắc xin IPV2 (Vắc xin bại liệt bất hoạt dùng đường tiêm) cho trẻ 9 tháng tuổi đạt >90%.

2.2. Chỉ tiêu mắc các bệnh và giám sát các bệnh trong tiêm chủng mở rộng

a) Chỉ tiêu mắc các bệnh trong tiêm chủng mở rộng

- Giữ vững thành quả thanh toán bệnh Bại liệt: Không có trường hợp Bại liệt do vi rút Bại liệt hoang dại trên địa bàn tỉnh trong năm 2023.
- Duy trì thành quả loại trừ Uốn ván sơ sinh (100% số huyện có số mắc Uốn ván sơ sinh dưới 1/1.000 trẻ đẻ sống).
- Giảm tỷ lệ mắc bệnh Sởi $\leq 5/100.000$ dân.
- Giảm tỷ lệ mắc bệnh Bạch hầu $\leq 0,02/100.000$ dân.
- Giảm tỷ lệ mắc bệnh Ho gà $\leq 1/100.000$ dân.

b) Chỉ tiêu giám sát cần đạt

- Liệt mềm cấp/bại liệt: Phát hiện và điều tra ≥ 1 ca/100.000 dân trẻ dưới 15 tuổi/năm trên địa bàn toàn tỉnh.
- Chết sơ sinh/uốn ván sơ sinh:
 - + Giám sát phát hiện ≥ 4 ca chết sơ sinh/1.000 trẻ đẻ sống.
 - + Đảm bảo 100% ca chết sơ sinh/ngghi ngờ uốn ván sơ sinh được điều tra.

III. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Đối tượng tiêm chủng (Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm).

- Dân số: 1.353.544.
- Số trẻ dưới 1 tuổi: 21.267.
- Số trẻ tiêm vắc xin Sởi-Rubella và vắc xin DPT: 20.783.
- Số trẻ tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản: Mũi 1 và mũi 2: 20.856; mũi 3: 20.099
- Số phụ nữ có thai tiêm phòng uốn ván: 22.507.
- Tổ chức tiêm vét cho các đối tượng năm 2022 chưa được tiêm.

2. Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn tỉnh.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo

- Tăng cường sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội trong các hoạt động nhằm nâng cao tỷ lệ tiêm chủng; vận động, tuyên truyền để người dân hưởng ứng tiêm chủng tại địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đôn đốc chỉ đạo tuyến dưới.

2. Công tác đào tạo, tập huấn

2.1. Đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý

Đăng ký, tham gia đầy đủ các khóa đào tạo cho cán bộ chuyên trách tiêm chủng tuyến tỉnh về chuyên môn, công tác quản lý phục vụ cho hoạt động tiêm chủng mở rộng.

2.2. Tập huấn an toàn tiêm chủng cho tuyến cơ sở

- Tổ chức 01 lớp tập huấn cho cán bộ chuyên trách tuyến huyện về xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai và báo cáo trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng.

- Tổ chức 09 lớp về “An toàn tiêm chủng” cho các cán bộ tham gia công tác tiêm chủng tại tuyến cơ sở, các cán bộ tham gia công tác tiêm chủng tại các bệnh viện và cán bộ tham gia công tác tiêm chủng tại phòng tiêm chủng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

3. Công tác tiêm chủng thường xuyên

3.1. Duy trì tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ

- Tăng cường chất lượng công tác quản lý đối tượng, tỷ lệ và quản lý tiêm chủng trên địa bàn.

- Tăng cường công tác quản lý và bảo quản vắc xin để đảm bảo vắc xin luôn có chất lượng tốt, giảm hao phí vắc xin và đảm bảo an toàn tiêm chủng.

- Hàng tháng tiến hành tiêm vét cho các đối tượng hoãn tiêm.

3.2. Triển khai tiêm vắc xin DPT-VGB-Hib (vắc xin phối hợp “5 trong 1”, bao gồm: Bạch hầu, uốn ván, vi khuẩn ho gà giảm độc lực, kháng nguyên vi rút viêm gan B và kháng nguyên vi khuẩn Haemophilus influenzae týp b).

- Cung ứng vắc xin: Viện Pasteur Nha Trang cấp phát vắc xin DPT-VGB-Hib, vật tư tiêm chủng cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh định kỳ 2 tháng/1 lần.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tiếp nhận, phân bổ vắc xin vật tư tiêm chủng hàng tháng cho Trung tâm Y tế tuyến huyện sau khi tiếp nhận vắc xin từ tuyến trên.

3.3. Tăng cường tiêm vắc xin Viêm gan B sơ sinh

- Tăng cường hoạt động giám sát hỗ trợ về triển khai tiêm vắc xin VGB (vắc xin Viêm gan B sơ sinh) liều sơ sinh tại các cơ sở y tế.

- Tổ chức tập huấn và tập huấn lại, có quyết định công nhận đã tham gia tập huấn an toàn tiêm chủng cho cán bộ y tế thực hành tiêm viêm gan B tại cơ sở Y tế có phòng sinh.

- Cung ứng đầy đủ và kịp thời vắc xin Viêm gan B.

- Tăng cường truyền thông về lợi ích của tiêm Viêm gan B trong 24 giờ đầu sau sinh và an toàn tiêm chủng.

3.4. Triển khai tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản, vắc xin DPT4, tiêm nhắc mũi vắc xin Sởi - Rubella cho trẻ trên 1 tuổi

- Tiếp tục duy trì triển khai tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản trong tiêm chủng thường xuyên trên quy mô toàn tỉnh đạt tỷ lệ $\geq 90\%$, đảm bảo tiêm vắc xin đúng lịch, đủ mũi cho trẻ em.

- Triển khai tiêm vắc xin DPT4 cho trẻ 18-24 tháng trong tiêm chủng thường xuyên trên quy mô toàn tỉnh đạt tỷ lệ $\geq 90\%$.

- Tiếp tục triển khai tiêm vắc xin Sởi-Rubella cho trẻ 18 tháng tuổi đạt chỉ tiêu $\geq 95\%$ trên quy mô toàn tỉnh.

3.5. Thực hiện tiêm đủ vắc xin Uốn ván cho phụ nữ có thai

Tiếp tục duy trì triển khai tiêm vắc xin Uốn ván cho đối tượng phụ nữ có thai đảm bảo đủ mũi, đạt tỷ lệ tiêm $\geq 85\%$.

4. Thực hiện mục tiêu cam kết quốc tế, tăng cường giám sát các bệnh trong tiêm chủng mở rộng

4.1. Bảo vệ thành quả thanh toán Bại liệt

- Tăng cường công tác giám sát ca bệnh liệt mềm cấp để phát hiện vi rút bại liệt hoang dại xâm nhập (nếu có) sớm nhất, ít nhất 80% số trường hợp liệt mềm cấp được lấy đủ 2 mẫu phân theo quy định của Tổ chức Y tế thế giới.

- Tăng cường tiêm chủng vắc xin Bại liệt trong tiêm chủng thường xuyên cho trẻ em, đảm bảo trẻ dưới 1 tuổi được uống đủ 3 liều vắc xin bOPV (Vắc xin Bại liệt sống, giảm độc lực dùng đường uống) và tiêm 1 mũi vắc xin IPV (Vắc xin Bại liệt bất hoạt dùng đường tiêm) đạt tiến độ hàng tháng ($\geq 8\%$), đối với các trường hợp hoãn tiêm trong tiêm chủng thường xuyên cần được tổ chức cho uống/tiêm vét ngay trong tháng.

4.2. Duy trì thành quả loại trừ Uốn ván sơ sinh

- 100% huyện, thị xã, thành phố duy trì thành quả loại trừ Uốn ván sơ sinh.

- Tăng cường công tác giám sát trường hợp chết sơ sinh, uốn ván sơ sinh đảm bảo tỷ lệ giám sát chết sơ sinh $\geq 4/1.000$ trẻ đẻ sống.

- 100% trường hợp chết sơ sinh được điều tra, tiến hành phân tích đối với trường hợp uốn ván sơ sinh, từ đó đưa ra các hoạt động tăng cường hỗ trợ kịp thời, thích ứng đối với địa phương khi phát hiện trường hợp uốn ván sơ sinh.

- Phối hợp việc giám sát tích cực chết sơ sinh tại các bệnh viện cùng với giám sát liệt mềm cấp và giám sát các bệnh khác trong tiêm chủng mở rộng.

4.3. Tiến tới loại trừ Bệnh Sởi

- Triển khai tiêm vắc xin Sởi-Rubella cho trẻ 18 tháng đạt tỷ lệ $\geq 95\%$.

- Giám sát tích cực các trường hợp phát ban nghi sởi/rubella tại các bệnh viện, cộng đồng: Phát hiện điều tra dịch tễ, hoàn thiện phiếu điều tra, lấy mẫu và vận chuyển đến phòng thí nghiệm theo đúng quy định.

5. Tăng cường công tác truyền thông

- Truyền thông: Thực hiện truyền thông trước và trong buổi tiêm chủng tại các xã, phường, thị trấn, tư vấn cho các bà mẹ cách theo dõi, phát hiện phản ứng sau tiêm và chăm sóc trẻ.

- Truyền thông về lợi ích, đối tượng, lịch tiêm chủng của vắc xin viêm gan B trong 24 giờ đầu sau sinh, tiêm vắc xin IPV, DPT-VGB-Hib, MRVAC (vắc xin Sởi - Rubella) trong cộng đồng trên các phương tiện truyền thông tại địa phương (loa, đài, bản tin).

- Hướng dẫn người chăm sóc trẻ cách theo dõi, phát hiện phản ứng, các dấu hiệu bất thường sau tiêm chủng cần đưa trẻ đến cơ sở y tế, những lưu ý khi chăm sóc trẻ sau tiêm chủng tại nhà trên các phương tiện truyền thông tại địa phương (loa, đài, bản tin).

6. Hoàn thiện hệ thống dây chuyền lạnh

- Cấp bổ sung chỉ thị đồng băng điện tử, phích lạnh, nhiệt kế cho xã, phường, thị trấn.

- Cấp bổ sung thiết bị theo dõi nhiệt độ tự động để theo dõi dây chuyền lạnh cho tuyến huyện.

- Sửa chữa, bảo dưỡng kịp thời hệ thống dây chuyền lạnh tại tuyến huyện khi có sự cố.

- Trung tâm Y tế tuyến huyện thực hành tốt bảo quản thuốc theo Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ Y tế và các quy định có liên quan.

7. Công tác kiểm tra, giám sát và các hoạt động tiêm chủng mở rộng

7.1. Giám sát công tác tiêm chủng thường xuyên và quản lý vắc xin, vật tư tiêm chủng tại tuyến huyện, xã.

- Giám sát công tác quản lý, bảo quản và vận chuyển vắc xin tại tuyến huyện, xã.

- Giám sát tổ chức buổi tiêm chủng tại xã, phường, thị trấn nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ tiêm chủng, chú trọng công tác khám phân loại, chỉ định tiêm chủng và tư vấn cho các bà mẹ về theo dõi phản ứng sau tiêm chủng theo các quy định hiện hành.

- Thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát việc sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng tuyến huyện, xã định kỳ (3 tháng/1 lần) và đột xuất.

- Thực hiện quản lý vắc xin, vật tư tiêm chủng theo định mức dự trữ, định mức sử dụng các loại vắc xin trong tiêm chủng thường xuyên và tiêm chủng chiến dịch (nếu có tổ chức).

- Trung tâm Y tế tuyến huyện báo cáo hàng tháng theo quy định tình hình sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng theo quy định và định kỳ 3 tháng/1 lần tình

hình sử dụng vắc xin, hệ số sử dụng vắc xin để có kế hoạch điều chỉnh khi hệ số vượt quá mức quy định.

7.2. Giám sát các bệnh trong tiêm chủng mở rộng và các hoạt động tiêm chủng

- Tăng cường công tác giám sát Sởi, liệt mềm cấp/Bại liệt, Uốn ván sơ sinh và các bệnh khác trong Chương trình tiêm chủng mở rộng.
- Tăng cường phối hợp giữa hệ Y tế dự phòng và điều trị trong giám sát các bệnh thuộc tiêm chủng mở rộng.
- Duy trì công tác báo cáo định kỳ, báo cáo dịch, điều tra dịch. Đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời nhằm giúp phòng, chống dịch bệnh có hiệu quả.

7.3. Giám sát phản ứng sau tiêm chủng

- Duy trì củng cố hệ thống giám sát phản ứng sau tiêm chủng, thực hiện đúng quy định của Bộ Y tế trong việc giám sát phản ứng sau tiêm chủng.
- Thực hiện nghiêm Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 và Quyết định số 2470/QĐ-BYT ngày 14/6/2019 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em.
- Thực hiện bồi thường khi sử dụng vắc xin trong tiêm chủng mở rộng theo Điều 19 Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ cho các huyện, thị xã, thành phố có trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

8. Thống kê báo cáo, phản hồi số liệu, quản lý đối tượng trên Hệ Thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia

- Đảm bảo công tác báo cáo tiêm chủng mở rộng về kết quả tiêm chủng thường xuyên hàng tháng, báo cáo nhanh kết quả chiến dịch theo mẫu và báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện chiến dịch, tình hình sử dụng vắc xin và vật tư tiêm chủng theo mẫu báo cáo hiện hành để quản lý số liệu và nguồn lực của Dự án.
- Thực hiện quản lý đối tượng trên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia: Thực hiện đúng theo Quyết định số 3421/QĐ-BYT ngày 28/7/2017 của Bộ Y tế. Tăng cường công tác lọc trùng đối tượng, theo dõi việc lập kế hoạch hàng tháng của các trạm y tế/phòng khám đa khoa khu vực, quản lý chặt chẽ đối tượng, đảm bảo mỗi đối tượng chỉ có duy nhất một mã trên hệ thống.

9. Tiêm chủng chiến dịch bổ sung vắc xin

- Triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi và học sinh lớp 2 trên địa bàn tỉnh năm 2023.
- Triển khai các chiến dịch tiêm bổ sung khác theo hướng dẫn của Bộ Y tế (nếu có).
- Các Trung tâm Y tế tuyến huyện chủ động xây dựng kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin cho các đối tượng chưa được tiêm năm 2022 theo quy định của Bộ Y tế.

10. Nhân lực, nhu cầu vắc xin, vật tư trong Chương trình tiêm chủng mở rộng

- Nhân lực: Cử cố đội ngũ cán bộ chuyên trách **Chương trình** tiêm chủng mở rộng các tuyến, đảm bảo cán bộ tham gia hoạt động tiêm chủng đều được tập huấn.

- Thực hiện quản lý vắc xin, vật tư tiêm chủng theo định mức đã được phê duyệt.

- Cung cấp vắc xin đầy đủ, kịp thời cho các tuyến (*Chi tiết theo Phụ lục 03 đính kèm*).

- Hàng tháng Trung tâm Y tế tuyến huyện nhận vắc xin tại kho của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và cấp phát cho các trạm y tế, phòng khám đa khoa khu vực để triển khai công tác tiêm chủng mở rộng.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thành lập đoàn kiểm tra công tác bảo quản vắc xin tại tuyến huyện.

V. KINH PHÍ

1. Ngân sách trung ương: Hỗ trợ kinh phí mua vắc xin, kinh phí đền bù trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

2. Ngân sách địa phương

2.1. Nguồn kinh phí

Kinh phí phục vụ công tác điều hành phát sinh trong năm 2023 của ngành y tế được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2637/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2023 (*thuộc sự nghiệp y tế; nội dung, khối lượng và số lượng thực hiện theo Phụ lục 04 đính kèm*).

2.2. Đơn vị thực hiện: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chỉ đạo các đơn vị y tế trực thuộc triển khai các hoạt động tiêm chủng theo đúng quy định và hướng dẫn chuyên môn về an toàn tiêm chủng theo quy định của Bộ Y tế; triển khai các hoạt động điều tra, rà soát đối tượng tiêm chủng, đảm bảo cung ứng đầy đủ vật tư, trang thiết bị, nhân lực cho công tác tiêm chủng mở rộng. Chỉ đạo việc tiêm chủng đảm bảo hiệu quả, an toàn, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan tăng cường truyền thông vận động đối tượng tiêm chủng, phụ nữ có thai, người dân đưa trẻ đi tiêm vắc xin phòng bệnh, đúng lịch, đủ liều.

- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh năm 2023 đảm bảo thực hiện theo kế hoạch của UBND tỉnh và theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo theo quy định.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố: Tham mưu UBND cấp huyện kế hoạch triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng tại địa phương.

- Chỉ đạo các Bệnh viện Đa khoa tuyến tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố: Tổ chức cấp cứu và xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Bình Thuận

Phối hợp với Sở Y tế, các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về lợi ích và hiệu quả của việc tiêm chủng để người dân tích cực tham gia tiêm chủng, bảo vệ bản thân và cộng đồng, phòng chống dịch bệnh.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán của ngành Y tế đã được UBND tỉnh giao năm 2023 và đề nghị của Sở Y tế, Sở Tài chính phối hợp tham mưu cấp kinh phí đầy đủ, kịp thời theo quy định.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh phối hợp với ngành Y tế triển khai công tác tiêm chủng tại đơn vị, kiểm tra, rà soát thông tin về tình trạng tiêm chủng đối với đối tượng là học sinh mầm non, tiểu học khi nhập học; đồng thời tuyên truyền, vận động cha, mẹ, người giám hộ hợp pháp của học sinh thực hiện tiêm chủng đối với các trường hợp chưa tiêm chủng đầy đủ.

- Hỗ trợ điều tra, lập danh sách các đối tượng trong diện tiêm chủng tại trường học, đặc biệt tại các trường mầm non, tiểu học, các xã vùng sâu, vùng xa; phối hợp tổ chức triển khai các điểm tiêm chủng tại trường học. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục trong việc phối hợp thực hiện công tác tiêm chủng.

- Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế trong quá trình triển khai công tác tiêm chủng mở rộng thường xuyên và các chiến dịch tiêm chủng.

5. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2023 tại địa phương; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với ngành Y tế triển khai thực hiện hiệu quả. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả tiêm chủng các loại vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng tại địa phương.

- Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị có liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế rà soát danh sách đối tượng thuộc diện tiêm chủng và thông báo kịp thời cho đối tượng để tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch; tổ chức triển khai các hoạt động tiêm chủng trên địa bàn an toàn, hiệu quả.

- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan tăng cường công tác thông tin truyền thông Chương trình tiêm chủng mở rộng, lợi ích của việc tiêm phòng các vắc xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng để người dân chủ động đưa trẻ đến cơ sở y tế tiêm chủng.

UBND tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện đảm bảo các nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Y tế để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, giao Sở Y tế báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Viện Pasteur Nha Trang;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh - Nguyễn Minh;
- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Bình Thuận;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVXNV. Việt.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Minh
Nguyễn Minh